

DANH SÁCH TÀU VIỆT NAM BỊ LƯU GIỮ NĂM 2012
(*Tính đến ngày 20/04/2012*)

STT	Số phân cấp/ Số IMO Tên tàu	Cảng lưu giữ Ngày lưu giữ	Chủ tàu/ Công ty Tên thuyền trưởng	Mô tả khiếm khuyết
1	VR 932645/ IMO 9047013 VINALINES OCEAN	Nanjing, China 06.01.2012	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam/ Công ty Vận tải biển Vinalines HO MINH HUNG	<ol style="list-style-type: none"> 1. (0741) Cửa chống cháy trong khu vực sinh hoạt không đóng. (17) 2. (0610) Bảng phản quang xuống mạn trái cũ. (17) 3. (1560) Sử dụng phiên bản hải đồ cũ trong chuyến đi trước. (17) 4. (1570) Không cập nhật danh mục hải đồ và ấn phẩm hàng hải. (16) 5. (1550) Trụ đèn chiếu sáng mạn phải mòn nghiêm trọng. (15) 6. (2799) Nhiều khu vực cấm không được đánh dấu. (17) 7. (2660) Cảm biến nước xâm nhập hầm hàng số 1, 3, 4 hỏng. (17) 8. (0611) Nước uống trong xuống trái hết hạn. (17) 9. (0799) Bọc chống cháy buồng CO2 bị bong 1 phần. (99) 10. (1430) Kích thủy lực hầm hàng 1 bị rò dầu. (17) 11. (0741) Cửa chống cháy từ buồng lái sang buồng máy mất gioăng. (17) 12. (1230) Bậc thang boong lái mòn nghiêm trọng. (99) 13. (1410) Quy trình vận hành khẩn cấp máy chính không đặt gần máy chính. (17) 14. (1430) Đồng hồ áp lực máy nén khí số 2 không hoạt động. (17) 15. (1499) Có dầu trong khay nóng của nồi hơi. (16) 16. (0746) 3 máy đèn không có ống lồng đường dầu cao áp. (30) 17. (1430) Bơm làm mát máy đèn số 1 rò. (17) 18. (0799) Cảm biến nhiệt độ khí xả tua bin máy chính không hoạt động. (15) 19. (1430) Không đọc được mức nước nồi hơi. (17) 20. (0945) Không đánh dấu mức 18 giờ sử dụng trên thước đo kết máy phát sự cố. (17) 21. (1410) 2 bơm dầu nhớt máy chính vẫn chạy khi báo động áp lực thấp kêu trong buồng điều khiển máy. (30)
2	VR 993006/ IMO 9202106 VOSCO STAR	Melbourne, VIC, Australia 09.01.2012	Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam LE VAN THANH	<ol style="list-style-type: none"> 1. (1560) Kế hoạch chuyến đi trước và chuyến tới không sử dụng hải đồ tỉ lệ thích hợp (AUS 423, 424) và sử dụng hải đồ đã bỏ (AUS 423). (Lỗi 17) 2. (1599) Tàu không có cảnh báo hàng hải của khu vực hành hải và ven bờ. (17) 3. (1399) Dây chằng buộc quần lên tang trống của tời. (17/10) 4. (0741) Cánh chặn lửa của nhà bếp, buồng bơm cứu hỏa sự cố, buồng máy lái không có chốt chặn. (17/10) 5. (0610) Dây giữ mũi xuống mạn trái và dây giữ đuôi xuống mạn phải bị mòn. (17) 6. (1399) Đường ống thủy lực tới kết tời chằng buộc lái bị thủng. (17)

				<p>7. (0720) Van CO2 vào hầm hàng ở trạng thái đóng tại các hầm hàng. (17/10)</p> <p>8. (0950) Bảo động cách điện cho bảng điện 100V chính, sự cố và tại mũi bị ngắt. (17)</p> <p>9. (2699) Thuyền viên đặt van hệ thống hút khô khoang mũi không đúng. (17/10)</p> <p>10. (0599) Kho mũi có nhiều dầu bẩn. (17)</p> <p>11. (0950) Bảo vệ máy hàn trong kho mũi bị tháo. (17)</p> <p>12. (0741) Cánh chặn lửa kho điện và kho ống không hoạt động. (17/10)</p> <p>13. (0950) Tự ý nối dây điện trong bếp và phòng sinh hoạt chung. (17)</p> <p>14. (0420) Không đủ nước uống cho thuyền viên (máy khử trùng hỏng). (17)</p> <p>15. (2910) Máy xử lý nước thải hỏng. (30)</p> <p>16. (0741) Không có bọc cách nhiệt tua bin máy đèn số 1. Nối ống xả lỏng. Bọc cách nhiệt tua bin máy đèn số 2 và số 3 lỏng. (17)</p> <p>17. (1499) Cảm biến hơi dầu máy chính lỗi. (17)</p> <p>18. (1499) Thiết bị đo độ nhớt dầu máy chính bị ngắt. (yêu cầu NK xác nhận trước khi rời cảng). (99)</p> <p>19. (2535) Hệ thống SMS không đảm bảo việc sử dụng đúng hải đồ như khiếm khuyết 1. (18)</p> <p>20. (2540) Hệ thống SMS không đảm bảo tàu được chuẩn bị cho tình huống sự cố như khiếm khuyết 4, 7, 16. (18)</p> <p>21. (1730) Thuyền viên không vận hành được máy phân ly dầu nước. (30)</p>
3	VR 062555/ IMO 9419606 TRUONG HAI STAR 2	Fangcheng, China 10.01.2012	Công ty TNHH Vận tải biển Chu Lai - Trường Hải/ Công ty TNHH Vận tải thủy Bình Minh NGUYEN THANH PHONG	<p>1/ Giấy chứng nhận hệ thống chống hà của tàu hết hạn ngày 08/07/2010 (30)</p> <p>2/ (2330) Ghi chép sổ nhật ký rác sai (99)</p> <p>3/ (1705) Sổ liệu tổng dung tích và chiều dài lớn nhất của tàu trong sổ tay SOPEP sai (99)</p> <p>4/ (2320) Tên tàu trong kế hoạch quản lý rác vẫn sử dụng tên tàu cũ (99)</p> <p>5/ (3010) Trên tàu không có hồ sơ kỹ thuật máy chính (0609063) và máy phát (70607000462) (30)</p> <p>6/ (1551) Kính của đèn tín hiệu ban ngày bị vỡ (17)</p> <p>7/ (1594) Thuyền trưởng không xác nhận vào kế hoạch chuyến đi cuối, một số dữ liệu trong kế hoạch bị sai (99)</p> <p>8/ (2730) Không khóa các khu vực cấm theo yêu cầu của ISPS (17)</p> <p>9/ (0956) Lưới an toàn không vừa với cầu thang mạn (17)</p>
4	VR 062570/ IMO 9418688 PHUONG NAM 1	Sendaishiogama, Japan 11.01.2012	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Du lịch và Vận tải biển Phương Nam BUI THANH HAI	<p>1/ (0610) Không bật sáng được đèn nóc xuống cứu sinh mạn phải (17)</p> <p>2/ (0799) Thùng rác trong phòng ăn thuyền viên làm bằng vật liệu cháy được (17)</p> <p>3/ (1270) Không thể đóng kín hoàn toàn ống thông gió của kho thủy thủ trưởng (17)</p> <p>4/ (0799) Bố trí bích cứu hỏa nổi bờ quốc tế không đúng theo sơ đồ kiểm soát cháy (17)</p> <p>5/ (0735) Một bộ dụng cụ thở cho người cứu hỏa không có đủ lượng khí, không có bình dự phòng (30)</p> <p>6/ (2550) Không thực hiện đầy đủ việc bảo dưỡng bộ dụng cụ thở. Hồ sơ báo cáo chất lượng "trung bình" trong khi lượng khí hầu như gần hết (18)</p>
5	VR 083008/ IMO 9533517 HAI PHONG 36	Singapore, Singapore 27.01.2012	Công ty TNHH Thương mại - Vận tải Hải Phòng TRINH KIM THANG	<p>1/ (0199) Tàu sử dụng nhầm lẫn bộ giấy chứng nhận của tàu Hải Phòng 05 (30) (Công ty đã chuyển nhầm bộ giấy chứng nhận của tàu Hải Phòng 05 cho tàu Hải Phòng 36)</p>
6	VR 922594/ IMO	Kandla, India	Công ty Cổ phần Vận tải Biển Bắc	<p>1/ Hồ sơ lý lịch liên tục tàu số 1 không có trên tàu (17)</p>

	9054846 EASTERN SUN	04.02.2012	DAO TRONG BA	<p>2/ Sổ tay SOPEP không có chi tiết liên lạc của người đại diện công ty, các đơn vị quan trọng của công ty. Phụ lục 2 cập nhật lần cuối tháng 06/2011 (17)</p> <p>3/ (0261) Không duy trì bảng phân công thời gian làm việc nghỉ ngơi trên tàu (30)</p> <p>4/ (2120) Lần cuối thải rác lên bờ ngày 25/11/2011, sau đó không thải rác trên biển trừ rác thực phẩm, tuy nhiên các thùng rác hiện đều trống. Phát hiện 0,1 m3 rác để lẫn lộn các loại với nhau trên tàu (30)</p> <p>5/ Theo giấy chứng nhận ngăn ngừa ô nhiễm dầu thì tàu không có lò đốt rác, tuy nhiên sổ tay nhật ký dầu thể hiện tàu thường xuyên sử dụng lò đốt rác để đốt giải dầu (17)</p> <p>6/ Không cập nhật hiệu chỉnh hải đồ, hải đồ NP 247(1&2) năm 2010, công ước STCW, tín hiệu vô tuyến điện cho chuyển đi là phiên bản cũ (17)</p> <p>7/ Kế hoạch chuyển đi là bản sao và không được đại phó và phó 3 xác nhận. Không có một số thông tin trên kế hoạch chuyển đi như thủy triều (30)</p> <p>8/ Từ vị trí lái không đọc được chỉ số la bàn từ (17)</p> <p>9/ (2660) Báo động ngập nước kết mũi báo lỗi, điều khiển van hút khô kết mũi bị hỏng (30)</p> <p>10/ Phao nhả nhanh ở cánh gà lầu lái không có tên tàu, cờ, chốt nhả bị kẹt. Đèn của quần áo bơi hết hạn (17)</p> <p>11/ Trên tàu có 12 quả pháo dù, 30 đũa cầm tay, 6 quả pháo khói. Buồng lái yêu cầu phải có 12 quả pháo dù chứng tỏ xuống cứu sinh không có pháo dù (17)</p> <p>12/ (0741) Cánh chặn lửa của ống thông gió buồng máy mạn phải, hầm hàng số 4, khu vực sinh hoạt bị kẹt, cửa ống khói không kín, không đóng được ống thông gió buồng điều hòa, buồng bếp. Cửa chống cháy cấp B của khu vực sinh hoạt không tự đóng. Cửa chống cháy cấp A của buồng máy và buồng máy lái không kín (30)</p> <p>13/ Quạt của buồng bếp phủ nhiều dầu mỡ. Lãng phun cứu hỏa trong kho sơn bị tắc (17)</p> <p>14/ (0730) Vòi rồng cứu hỏa để thử ở phía mũi và lái bị rò rỉ, họng cứu hỏa bị rò rỉ. Mối nối của hầu hết các vòi rồng đều kém (30)</p> <p>15/ (1542) Còi tàu phía mũi không hoạt động, hệ thống liên lạc giữa vị trí lái sự cố và buồng lái không hoạt động (30)</p> <p>16/ Má phanh tời neo mạn trái bị mòn mỏng, cần được thay mới (16)</p> <p>17/ Nắp ống đo ở boong chính bị mất, thiết bị cố định một số nắp kín nước ở boong chính bị mất. Trong quá trình kiểm tra phát hiện nắp lỗ người chui của kết dẫn bị rò rỉ sau khi điền đầy nước (17)</p> <p>18/ Xuồng cứu sinh mạn trái và mạn phải được sửa chữa tạm thời sử dụng tấm ốp bắt vít vào thân xuồng gần vị trí móc treo (99)</p> <p>19/ Máy phát điện sự cố khởi động chính bằng ắc quy và thứ cấp bằng quay tay, thuyền viên không thể khởi động được bằng tay (17)</p> <p>20/ (2910) Báo động mức cao của hệ thống xử lý nước thải bị hỏng, không thử được chức năng tự động của bơm. Không có bích thải tiêu chuẩn (30)</p> <p>21/ (0740) Bơm cứu hỏa sự cố chạy được nhưng không tạo được áp lực nước (30)</p> <p>22/ Một số van đóng nhanh không hoạt động khi kiểm tra (17)</p> <p>23/ Sàn buồng máy có nhiều dầu, buồng lọc dầu có dầu rò rỉ (17)</p> <p>24/ (2090) Thuyền viên không nắm rõ cách thức hoạt động của một số hạng mục an toàn như: động cơ xuồng cứu sinh, khởi động bằng tay máy phát điện sự cố, cảm biến báo cháy, hệ thống lãng phun cứu hỏa, bình thở cứu hỏa, hạ xuồng cấp cứu (30)</p>
7	VR 082967/ IMO	Shenzhen, China	Công ty Cổ phần Thương mại và	1/ (1310) Một dây chằng buộc ở boong dăng mũi ở trạng thái kém (17)

	<p>9545778 TRUONG PHAT 02-ALCI</p>	<p>22.01.2012</p>	<p>Vận tải biển Quốc tế Trường Phát NGUYỄN VĂN HOÀI</p>	<p>2/ (0910) Nắp miệng lỗ người chui của két dẫn ở boong dằng mũi để mở (30) 3/ (0725) Họng cứu hỏa ở boong chính bị rò rỉ (17) 4/ (0743) Không đóng được cánh chặn lửa ống thông gió hầm hàng (17) 5/ (1250) Mép nắp miệng hầm hàng bị biến dạng (16) 6/ (0650) Phao tròn ở boong sinh hoạt bị mất (17) 7/ (0739) Bơm cứu hỏa sự cố ở trạng thái kém (17) 8/ (0936) Nước đọng trong buồng máy lái (17) 9/ (0799) Không nhồi chống cháy lỗ cho cáp xuyên qua vách (17) 10/ (0720) Cắt giữ cáp điện trong buồng CO2 (17) 11/ (1499) Tấm sàn buồng máy bị biến dạng (16) 12/ (1499) Trục chân vịt bị rò rỉ nước nhiều (30) 13/ (1499) Cáp điện treo lơ lửng trong buồng máy (17) 14/ (2010) Trong buồng máy không có bảng phân công nhiệm vụ trong tình huống khẩn cấp (17) 15/ (0945) Cắt giữ thùng đặng sau bảng điện chính (17) 16/ (0799) Van ống đo két giữ ở trạng thái mở bằng móc (17) 17/ (0741) Một van đóng nhanh của két dầu bị hỏng (30) 18/ (0743) Mép cánh chặn lửa ống thông gió buồng máy ở trạng thái kém (16) 19/ (0725) Đai thép giữ đường ống cứu hỏa ở boong sinh hoạt bị mất (16) 20/ (0945) Để 8 hộp dầu bôi trơn lên trên bình ắc quy (17) 21/ (1699) Mã gia cường ăng ten ở boong nóc lầu lái bị nứt (16) 22/ (0945) Nắp ống thông gió buồng ắc quy bị mất (16) 23/ (0730) Lãng phun trong hộp vòi rồng cứu hỏa bị mất (17) 24/ (0956) Không bố trí an toàn cho lối đi trên boong (17) 25/ (1560) Không cập nhật hiệu chỉnh hải đồ (17) 26/ (1020) Không bật bảng điều khiển báo động cháy ở buồng lái (17) 27/ (0730) Hai bình cứu hỏa xách tay ở buồng lái hết hạn (17) 28/ (2660) Tắt hệ thống báo động nước xâm nhập khoang hàng (17) 29/ (1565) Không cập nhật thông tin trạng thái tàu vào AIS (17) 30/ (2550) Với những khiếm khuyết trên chứng tỏ hệ thống quản lý an toàn của tàu không đảm bảo duy trì thoả mãn (30)</p>
<p>8</p>	<p>VR 801803/ IMO 7822380 GOLDEN LIGHT</p>	<p>Kakinada, India 27.01.2012</p>	<p>Công ty TNHH Hoàng Đạt NGUYỄN VĂN LÝ</p>	<p>1/ Giấy chứng nhận DOC không được xác nhận hàng năm 2011 (17) 2/ Hợp đồng bảo dưỡng bờ hệ thống trang thiết bị vô tuyến điện hết hạn ngày 16/10/2011 (17) 3/ Nguồn ắc quy cấp cho hệ thống trang thiết bị vô tuyến điện yếu (17) 4/ Không có báo cáo thử gọi chọn số thiết bị MF/HF (17) 5/ Hệ thống lái tự động bị hỏng (17) 6/ Câm biến báo khói ở buồng lái bị hỏng (30) 7/ Báo động mức nước la canh buồng máy bị hỏng (17) 8/ Báo động áp suất thấp dầu bôi trơn, rò rỉ đường ống dầu cao áp của máy phụ bị hỏng (17)</p>

				<p>9/ Theo hồ sơ thiết bị đo hàm lượng dầu của thiết bị phân ly dầu nước được duyệt theo MEPC 60(33), tuy nhiên không thấy thiết bị đo nào và báo động bị hỏng (17)</p> <p>10/ Dầu cặn thải lên bờ lần cuối ngày 28/01/2011, nước la canh buồng máy ngày 14/05/2011, cho thấy có dấu hiệu vi phạm thải dầu cặn (30)</p> <p>11/ Không có báo cáo thử báo động an ninh tàu (17)</p> <p>12/ Giấy chứng nhận kiểm tra thuốc, tủ thuốc, dụng cụ hết hạn ngày 06/09/2010 (17)</p> <p>13/ Phải chứng minh khả năng hoạt động của báo động và ngắt của nồi hơi (17)</p>
9	VR 861708/ IMO 8603236 HA TIEN	Dumai, Indonesia 01.02.2012	Công ty Cổ phần Vận tải biển VINASHIP NGÔ TRỌNG CƯỜNG	<p>1/ Cơ cấu tự đóng cửa cửa kín thời tiết trên boong thứ 2 bị rỉ và không hoạt động (17)</p> <p>2/ Báo động cháy của boong thứ nhất bị rỉ (17)</p> <p>3/ Khung cửa cửa kín nước ở boong chính phía sau bị rỉ nặng (99) (khắc phục trong 1 tháng)</p> <p>4/ Thiết bị đóng kín của đầu ống thông hơi ở mạn trái bị vỡ (17)</p> <p>5/ Mất phao tròn có trang bị đèn ở boong thứ 2 (17)</p> <p>6/ Hộp đựng vòi rồng cứu hỏa ở phía sau trống rỗng (17)</p> <p>7/ Thiết bị đo áp suất tại ống hút và xả của bơm cứu hỏa sự cố bị rỉ (99)</p> <p>8/ Đường ống chất làm lạnh trong buồng máy lái bị rò rỉ (99)</p> <p>9/ Ra đa số 2 bị khiếm khuyết (30)</p> <p>10/ Không có la bàn dự trữ (16)</p> <p>11/ Cửa kín thời tiết trên boong chính (mạn trái và phải) không kín (30)</p>
10	VR 103376/ IMO 9564176 NASHICO 06	Fangcheng, China 22.02.2012	Công ty Cổ phần Phát triển Công nghiệp tàu thủy Nam Sơn TRAN VAN DUONG	<p>1/ (0725) Báo cáo bảo dưỡng hệ thống cứu hỏa CO2 cố định hết hạn ngày 08/01/2012 (30)</p> <p>2/ (1599) Số liệu tổng dung tích trong báo cáo thử chức năng hệ thống LRIT bị sai (99)</p> <p>3/ (1705) Danh sách địa chỉ liên lạc của các quốc gia ven bờ trong sổ tay SOPEP cập nhật lần cuối ngày 30/09/2011 (17)</p> <p>4/ (2730) Không thực hiện đầy đủ kiểm soát an ninh theo yêu cầu của bộ luật ISPS, để mở tất cả các cửa của khu vực sinh hoạt (17)</p> <p>5/ (1560) Không có hải đồ cảng Fangcheng, BA 41 (30)</p> <p>6/ (1560) Không cập nhật hiệu chỉnh hải đồ BA 3990 (17)</p> <p>7/ (1570) Bảng thủy triều NP 203, NP 204, tín hiệu vô tuyến điện NP 286(6), danh mục đèn biển và tín hiệu sương mù NP 79 là phiên bản cũ (30)</p> <p>8/ (0954) Đèn chiếu sáng sự cố trong buồng ắc quy bị hỏng (17)</p> <p>9/ (0520) Một đèn chiếu sáng trong buồng CO2 bị hỏng (17)</p> <p>10/ (0956) Lưới an toàn không phủ hết cầu thang mạn (17)</p>
11	VR 042149/ IMO 9314521 NGOC HA	Mokpo, Korea 21.02.2012	Công ty Cổ phần Vận tải Biển Bắc NGUYEN VIET BAC	<p>1/ (0715) Hệ thống phát hiện cháy bị hỏng (17)</p> <p>2/ (0725) Hệ thống dập cháy cố định cục bộ bị hỏng (30)</p> <p>3/ (0945) Không có đèn chiếu sáng sự cố trong kho chứa bộ đồ cho người cứu hỏa (30)</p> <p>4/ (0730) Thiếu một bình cứu hỏa xách tay trong buồng máy lái (17)</p> <p>5/ (2540) Không tổ chức thực tập chống tràn dầu trong 3 tháng gần đây (17)</p> <p>6/ (0955) Thang hoa tiêu bị xuống cấp nặng (17)</p> <p>7/ (1720) Có đường ống xả nước la canh không được phê duyệt trong buồng máy lái (17)</p>

				<p>8/ (0799) Lắp đồng hồ đo xy lạnh cho két dầu bôi trơn (17)</p> <p>9/ (0986) Để mở nắp miệng lỗ người chui ở vách phía sau buồng máy (17)</p> <p>10/ (1250) Nhiều tay khóa đóng nhanh nắp miệng hầm hàng bị hư hỏng/ mất (17)</p> <p>11/ (2530) Công ty không cung cấp thông tin hàng hải đầy đủ để tránh làm hư hỏng lưới trồng rong biển (17)</p>
12	VR 780104/ IMO 8860808 TAI CHINH II	Tanjung Perak, Indonesia 05.03.2012	Công ty TNHH Vận tải biển và Dịch vụ Thương mại TIGI VO VAN THANH	<p>1/ (10116) Không có phụ chương của sổ tay IAMSAR tập III (17)</p> <p>2/ (10111) Hải đồ BA 921 không phải là bản gốc (17)</p> <p>3/ (05113) Rađa không phát hiện được SART (17)</p> <p>4/ (15105) Thuyền trưởng và sỹ quan không nắm rõ cách thức sử dụng gọi chọn số thiết bị MF/HF (30)</p> <p>5/ (10105) Chất lỏng trong la bàn từ không đủ (17)</p> <p>6/ (03107) Cửa buồng ắc quy bị thủng (17)</p> <p>7/ (04103) Một bình ắc quy trong buồng ắc quy bị hỏng (17)</p> <p>8/ (10132) Thiết bị liên lạc giữa buồng lái và buồng mái lái bị hỏng (30)</p> <p>9/ (07114) Van đóng nhanh két dầu DO bị hỏng (30)</p> <p>10/ (11118) Đèn của một phao áo trong buồng máy bị hỏng (17)</p> <p>11/ (09216) Không có thiết bị bảo vệ mắt khi sử dụng máy mài (17)</p>
13	VR 801803/ IMO 7822380 GOLDEN LIGHT	Tanjung Priok, Indonesia 13.03.2012	Công ty TNHH Hoàng Đạt NGUYEN VAN LY	<p>1/ (04106) Không có thiết bị liên lạc giữa buồng lái và buồng máy lái (17)</p> <p>2/ (04106) Không chuyển máy lái được sang chế độ điều khiển tại chỗ trong buồng máy lái (17)</p> <p>3/ (03107) Không điều khiển được cửa kín nước trong buồng máy (30)</p> <p>4/ (04115) Không điều khiển được cánh chặn lửa ống khói (30)</p> <p>5/ (04102) Bơm cứu hỏa sự cố bị hỏng (30)</p> <p>6/ (14109) Thiết bị phân ly dầu nước bị hỏng (30)</p> <p>7/ (05108) Chức năng gọi chọn số thiết bị MF/HF bị hỏng (30)</p> <p>8/ (09205) Phương tiện từ bờ lên tàu không thỏa mãn (30)</p> <p>9/ (03105) Thành quay miệng hầm hàng ở trạng thái kém (30)</p> <p>10/ (09128) Không dự trữ thực phẩm cho tàu nhiều hơn 1 tuần (17)</p> <p>11/ (16101) Hệ thống an ninh của tàu không phù hợp với bộ luật ISPS (17)</p> <p>12/ (15102) Không trả lương thuyền viên trên tàu đã hơn 3 tháng (99)</p> <p>13/ (13100) Bơm nước biển làm mát máy phát bị rò rỉ (17)</p> <p>14/ (03103) Một số thanh lan can ở mạn phải boong chính bị gãy (17)</p> <p>15/ (13102) Máy phát số 1 bị hỏng (17)</p> <p>16/ (15109) Tình trạng bảo dưỡng tàu và trang thiết bị không thỏa mãn (99)</p> <p>17/ (15133) Với những khiếm khuyết trên chứng tỏ hệ thống quản lý an toàn của tàu không đảm bảo duy trì thỏa mãn (30)</p>
14	VR 093325/ IMO 9575993 GREAT TRUST DRAGON 2	Zhanjiang, China 21.03.2012	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Đại Tín/ Công ty TNHH Việt Hải NGUYEN PHU KHANG	<p>1/ (1705) Không cập nhật danh sách địa chỉ liên lạc bờ (16)</p> <p>2/ (0117) Trên tàu không có giấy chứng nhận quản lý an toàn và quản lý an ninh (30)</p> <p>3/ (1705) Sổ tay SOPEP không được phê duyệt bởi Chính quyền hành chính hoặc tổ chức được công nhận (16)</p>

				<p>4/ (0739) Đồng hồ đo áp lực hút của bơm cứu hỏa sự cố bị vỡ (17)</p> <p>5/ (0739) Ống hút của bơm cứu hỏa sự cố đi qua buồng máy, không bọc cách nhiệt đầy đủ hộp chắn rác gắn với ống hút (17)</p> <p>6/ (0725) Hệ thống chữa cháy cố định cục bộ không sẵn sàng để sử dụng, két nước ngọt trống rỗng (30)</p> <p>7/ (0720) Bình khí nén điều khiển van đóng nhanh két dầu trống rỗng (17)</p> <p>8/ (2820) Trên tàu không có bản gốc lý lịch liên tục số 1 (16)</p> <p>9/ (0650) Phao tròn có đèn tự sáng ở mạn trái bị mất đèn (17)</p> <p>10/ (1570) Không cập nhật NP 31 hoặc NP 131 (16)</p> <p>11/ (1570) Không cập nhật thông báo hàng hải từ 01/2012 (16)</p> <p>12/ (0936) Trên tàu không có sơ đồ khối quy trình chuyển đổi sang điều khiển hệ thống lái sự cố (16)</p>
15	VR 062477/ IMO 9399959 HAI PHONG 05	Tanjung Perak, Indonesia 29.03.2012	Công ty TNHH Thương mại - Vận tải Hải Phòng VU DONG HA	<p>1/ La bàn từ bị khiếm khuyết (17)</p> <p>2/ Thiết bị MF/HF DSC bị khiếm khuyết (30)</p> <p>3/ Họng lấy nước cứu hỏa ở phía sau bị rò rỉ nước (17)</p> <p>4/ Không có tấm che bảo vệ mắt của máy mài (17)</p> <p>5/ Đèn của phao áo trong buồng điều khiển máy bị hỏng (17)</p> <p>6/ Nút nhấn báo cháy trong buồng máy bị hỏng (30)</p> <p>7/ Thiết bị lọc nước lẫn dầu đáy tàu bị khiếm khuyết (30)</p> <p>8/ 03 ắc quy trong buồng ắc quy bị khiếm khuyết (17)</p>
16	VR 913018/ IMO 9036789 VIETFRACHT 01	Yangjiang, China 31.03.2012	Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu Vietfracht TRINH QUANG HUY	<p>1/ (11101) Xuồng cứu sinh mạn phải chỉ có một nguồn khởi động (30)</p> <p>2/ (11118) Đèn của một phao áo ở buồng lái không sáng (17)</p> <p>3/ (11115) Không có hướng dẫn sử dụng súng phóng dây (17)</p> <p>4/ (05109) Đèn chiếu sáng sự cố cho VHF DSC bị hỏng (17)</p> <p>5/ (05109) Màn hình của VHF DSC ở mạn phải lâu lái ở trạng thái kém (17)</p> <p>6/ (05117) Không có nguồn dự phòng cho GPS (17)</p> <p>7/ (14402) Hệ thống xử lý nước thải không hoạt động (30)</p> <p>8/ (11113) Một giá đèn chiếu sáng khu vực hạ xuồng cứu sinh mạn phải bị kẹt, một giá bị gãy (17)</p> <p>9/ (04114) Không có thảm cách điện trước bảng điện của máy phát điện sự cố (17)</p> <p>10/ (14104) Bơm nước la canh của thiết bị phân ly dầu nước bị rò rỉ nhiều (30)</p> <p>11/ (07117) Đường ống từ xy lanh số 5 của hệ thống báo động rò rỉ dầu cao áp máy chính bị vỡ, kết nối với ống nhựa (17)</p> <p>12/ (07103) Không nhồi vật liệu cách nhiệt đường ống đi xuyên qua vách giữa buồng máy lái và khu vực sinh hoạt (17)</p>
17	VR 892001/ IMO 8807674 THU BON 01	Haikou, China 30.03.2012	Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải biển Thu Bồn NGUYEN TAN LEN	<p>1/ (01314) SOPEP của tàu không được duyệt theo đúng quy định (16)</p> <p>2/ (16105) Không thực hiện kiểm soát an ninh không gian ống khói (17)</p> <p>3/ (10119) Thiết bị chỉ báo góc lái trong buồng máy lái bị mờ, không đọc được (17)</p> <p>4/ (04102) Đường ống lấy nước của bơm cứu hỏa sự cố không được bọc chống cháy đầy đủ (17)</p> <p>5/ (14104) Thiết bị phân ly dầu nước không hoạt động (30)</p> <p>6/ (13102) Van an toàn của nồi hơi bị hỏng (30)</p>

				<p>7/ (01311) Không có báo cáo kiểm tra cơ cấu nhà thủy tĩnh của cả hai phao bè (16)</p> <p>8/ (07106) Hệ thống điều khiển báo cháy ở tình trạng không tốt (17)</p> <p>9/ (05111) EPIRB không sẵn sàng để sử dụng (17)</p>
18	VR 983390/ IMO 9180009 VTC TIGER	Shenzhen, China 05.04.2012	Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam NGUYEN BA HUNG	<p>1. (04110) Xuồng cứu sinh không được hạ xuống nước và điều động trong thời gian 03 tháng (30)</p> <p>2. (11113) Trống của tời xuồng cứu sinh bị thủng lỗ (16)</p> <p>3. (01228) Tấm chắn bảo vệ bánh răng của tời neo bị thủng lỗ (17)</p> <p>4. (02107) Nắp cửa đầu ống đo kết trên boong chính bị mất (17)</p> <p>5. (03105) Cơ cấu đỡ của đường ống thủy lực trên boong chính ở tình trạng xấu (17)</p> <p>6. (03104) Cạnh cửa thành quay miệng hầm hàng ở tình trạng xấu (16)</p> <p>7. (03105) Pistông thủy lực của nắp miệng hầm hàng bị rò rỉ (17)</p> <p>8. (03105) Nắp và thành quây của lỗ người chui vào hầm hàng bị thủng lỗ (16)</p> <p>9. (04114) Có các hộp cát giữ trong buồng máy phát điện sự cố (17)</p> <p>10. (13107) Một bơm trong buồng máy bị rò rỉ (17)</p> <p>11. (13103) Kính cửa thiết bị đo áp suất của bình khí nén khẩn cấp bị nứt (16)</p> <p>12. (13103) Van tại gần thiết bị lọc dầu bị rò rỉ (16)</p> <p>13. (13107) Vật liệu bọc cửa thiết bị hâm dầu không được cố định (16)</p> <p>14. (13107) Van của nồi hơi bị rò rỉ (16)</p> <p>15. (07119) Van đo kết giữ ở trạng thái mở (17)</p> <p>16. (10109) Giá đỡ hộp nối dây của đèn đuôi bị thủng lỗ (16)</p> <p>17. (07115) Cánh chặn lửa của lỗ ống khói không thể đóng được (30)</p> <p>18. (07119) Cửa lấy ánh sáng của buồng máy không thể đóng được (30)</p> <p>19. (10130) Giá đỡ dây điện của cột đèn chính bị gãy (16)</p> <p>20. (05117) Đầu trụ ăng ten bị thủng lỗ (16)</p> <p>21. (02112) Vỏ tàu ở phía mũi ở tình trạng xấu (99)</p> <p>22. (15107) Các bằng chứng khách quan phát hiện trong quá trình kiểm tra cho thấy tàu không tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về sự chuẩn bị sẵn sàng cho các tình huống khẩn cấp theo quy định của hệ thống quản lý an toàn (30)</p>
19	VR 093469/ IMO 9561966 NASICO EAGLE	Zhanjiang, China 10.04.2012	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Nam Triệu NGUYEN KHAC TRUNG	<p>1. (07113) Khiếm khuyết đường ống hút bơm cứu hỏa sự cố đi trong buồng máy: không bọc cách nhiệt đầy đủ; nối bằng bích (16)</p> <p>2. (09103) Cánh chặn lửa của ống thông gió buồng máy (mạn trái) không thể đóng được (30)</p> <p>3. (10111) Hải đồ không được hiệu chỉnh đầy đủ (17)</p> <p>4. (10116) Sử dụng ấn phẩm hàng hải cũ (17)</p> <p>5. (10116) Hướng dẫn hành hải dùng cho chuyến đi dự kiến không được hiệu chỉnh (17)</p> <p>6. (10116) Danh mục đèn biển không được cập nhật (17)</p> <p>7. (10116) Hướng dẫn tuyến hành trình tàu sử dụng ấn phẩm cũ (17)</p> <p>8. (10111) Không thực hiện hệ thống hiệu chỉnh hải đồ và ấn phẩm hàng hải (17)</p> <p>9. (15106) Hệ thống quản lý an toàn tàu không đảm bảo việc hiệu chỉnh hải đồ và các ấn phẩm hàng hải theo đúng quy định (30)</p>

				<p>10. (11112) Cơ cấu nhà xuống cứu sinh mạn trái không được cài đặt đúng quy định (30)</p> <p>11. (11112) Cơ cấu nhà cửa cả hai xuống cứu sinh không được bố trí khóa liên động (99)</p> <p>12. (11101) Không có hướng dẫn sử dụng và giấy chứng nhận xuống cứu sinh (16)</p>
20	VR 062459/ IMO 9391555 VIEN DONG 5	Tanjung Perak, Indonesia 12.04.2012	Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam NGUYEN VAN DIEP	<p>1/ Đèn sáng tự động ở lối vào lầu lái bị hỏng (17)</p> <p>2/ VDR hiển thị cảnh báo (30)</p> <p>3/ Không cập nhật thông báo hàng hải (1)</p> <p>4/ Thiết bị gọi chọn số DSC MF/HF bị hỏng (30)</p> <p>5/ Cánh chặn lửa ống khói bị hỏng (30)</p> <p>6/ Hai ắc quy trong buồng ắc quy bị hỏng (17)</p> <p>7/ Báo động của hệ thống CO2 trong buồng máy bị hỏng (30)</p> <p>8/ Bảng điện cấp nguồn 220 V trong buồng máy có độ cách điện thấp (17)</p> <p>9/ Bơm cứu hỏa và bơm dùng chung bị kẹt (17)</p> <p>10/ Không có hồ sơ báo cáo kiểm tra hệ thống báo động an ninh tàu SSAS (17)</p> <p>11/ Không có thiết bị đo nồng độ cồn (17)</p>